TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 776/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20/8/2019
V/v "tranh chấp cấp dưỡng nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đoàn Thị Xuân Hương

- *Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Cao Thị Chính

2. Ông Nguyễn Hoàng Long.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phan Trúc Phương là Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 576/2019/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019 về "tranh chấp cấp dưỡng nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Từ Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Thôn A1, xã Hoài Tân, H. Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Võ Thanh B, sinh năm 1975.
Địa chỉ: 70/38 H, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 6 năm 2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Từ Nguyễn Ngọc T trình bày:* Chị và anh Võ Thanh B ly hôn theo Quyết định 880/2014/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2014 của Tòa án nhân dân Tp.Quy Nhơn. Theo đó, chị và anh B có 02 con chung tên Võ Quỳnh T, sinh ngày 22/6/2005 và Võ Gia M, sinh ngày 14/4/2009. Chị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 01/2015 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Tuy nhiên, thời gian sau khi ly hôn, anh B cấp dưỡng nuôi con không đầy đủ theo quyết định của Tòa án. Hơn nữa, 02 đứa con ngày càng lớn, nhu cầu cuộc sống

và học tập ngày một cao, số tiền cấp dưỡng nuôi con của anh B quá thấp so với mức sống hiện nay của các con.

Nay, chị yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng.

* *Tại bản khai ngày 24/6/2019 anh Võ Thanh B trình bày:* Anh thống nhất như lời trình bày trên của chị T; anh và chị T đã ly hôn theo Quyết định 880/2014/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2014 của Tòa án nhân dân Tp.Quy Nhơn. Theo đó, chị T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Võ Quỳnh T, sinh ngày 22/6/2005 và Võ Gia M, sinh ngày 14/4/2009, anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 01/2015 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Nay, chị T yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi 02 con chung Võ Quỳnh T, sinh ngày 22/6/2005 và Võ Gia M, sinh ngày 14/4/2009 mỗi tháng 5.000.000 đồng anh không đồng ý. Vì kinh tế gia đình khó khăn, thu nhập hàng tháng hiện nay của anh khoảng 7.000.000 đồng. Hơn nữa, anh còn phải trả khoản vay tại ngân hàng Bảo Việt, Quy Nhơn mỗi tháng 6.000.000 đồng. Anh đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tuận dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn chị Từ Nguyễn Ngọc T và bị đơn anh Võ Thanh B đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Từ Nguyễn Ngọc T. Buộc anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho mỗi cháu từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Về án phí DSST: Anh B phải chịu án phí người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Từ Nguyễn Ngọc T và anh Võ Thanh B ly hôn theo Quyết định 880/2014/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2014 của Tòa án nhân dân Tp.Quy Nhơn. Chị T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Võ Quỳnh T, sinh ngày 22/6/2005 và Võ Gia M, sinh ngày 14/4/2009. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai cháu mỗi tháng 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo chị T mức cấp dưỡng của anh B hiện tại không đảm bảo nhu cầu cuộc sống và học tập của các cháu. Nên chị yêu cầu anh B cấp

dưỡng cho hai cháu mỗi tháng 5.000.000 đồng còn anh B không đồng ý với yêu cầu của chị T vì điều kiện kinh tế hiện nay của anh khó khăn, thu nhập bình quân mỗi tháng trên 7.000.000 đồng. Ngoài ra, anh phải trả tiền vay Ngân hàng mỗi tháng 6.000.000 đồng do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Hoài Nhơn. Anh chỉ đồng ý cấp dưỡng cho hai cháu mỗi tháng 2.000.000 đồng.

[2] Căn cứ bảng quyết toán chi tiết số thuế thu nhập cá nhân người lao động của Tổng công ty Cổ phần công trình Viettel – chi nhánh kỹ thuật Viettel Bình Định cung cấp cho Tòa thì thu nhập của anh Võ Thanh B tháng 4/2019 là 9.223.291 đồng, tháng 5/2019 là 8.709.005 đồng, tháng 6/2019 là 9.811.686 đồng. Vậy mức thu nhập bình quân của anh B là khoảng trên 9.000.000 đồng/ tháng.

[3] Căn cứ bảng thanh toán lương do trường THCS Hoài Nhơn cung cấp cho Tòa thì thu nhập của chị Từ Nguyễn Ngọc T ba tháng liên tiếp 5, 6, 7 của năm 2019 đều là 7.372.153 đồng. Căn cứ xác định mức thu nhập bình quân của chị Thùy là khoảng trên 7.000.000 đồng/ tháng.

Xét thấy: căn cứ vào thu nhập thực tế, khả năng tài chính của anh B, chị T; việc anh B tự nguyện tăng mức cấp dưỡng nuôi 02 cháu lên 2.000.000 đồng/tháng là quá ít so với mức thu nhập hiện nay của anh cũng như không đảm bảo nhu cầu thiết yếu hàng ngày cho các cháu. Mặc khác, việc vay và trả nợ Ngân hàng là nghĩa vụ của riêng anh nên không thể lấy nghĩa vụ riêng để xác định trách nhiệm mức cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh và chị T được. Do đó, buộc anh B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai cháu T và M mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2019 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; 35; 39; 147 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 58, 71, 82, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 26/2006/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Từ Nguyễn Ngọc T.

Buộc anh Võ Thanh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 cháu Võ Quỳnh T, sinh ngày 22/6/2005 và Võ Gia M, sinh ngày 14/4/2009 mỗi tháng 3.000.00 đồng (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2019 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

2. Về án phí: Anh Võ Thanh B phải chịu 300.000 đồng án phí có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có

mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND TP Quy Nhơn*
- *Đương sự*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Xuân Hương